

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HNGĐ-ST

Ngày 07-6-2024

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Nga

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngọc Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Khắc Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2024 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 379/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 438/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình Thụy; nơi cư trú: Số 23/34/199 Tô Hiệu, phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Vũ Minh Hoài; ĐKKHKT: Số 23/34/199 Tô Hiệu, phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số 17/13/380 Tô Hiệu, phường Hồ Nam, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Đình Thụy trình bày:

Anh và chị Vũ Minh Hoài kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, đám cưới tổ chức theo phong tục Việt Nam. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành

phố Hải Phòng ngày 18/01/1999. Quá trình chung sống vợ chồng không có hạnh phúc do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung. Hai bên gia đình đã khuyên ngăn hòa giải nhiều nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trở lên trầm trọng. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2010 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, sống chung không có hạnh phúc, đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn chị Hoài.

Về con chung: Anh chị có một chung là Nguyễn Phương Thùy, sinh ngày 27/01/2001 đã thành niên, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn chị Vũ Minh Hoài vắng mặt tại phiên tòa và cũng không có bản tự khai thể hiện quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án. Trong suốt quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn chị Vũ Minh Hoài cũng như tổng đạt các văn bản của Tòa án: Thông báo thụ lý vụ án, giấy mời, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho chị Hoài nhưng tại các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải chị Hoài đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng, bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử, xử: Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình Thụy được ly hôn chị Vũ Minh Hoài. Về con chung: Anh chị có một con chung là Nguyễn Phương Thùy, sinh ngày 27/01/2001 đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Anh Thụy không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Anh Thụy phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chị Vũ Minh Hoài cư trú trên địa bàn quận Lê Chân nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Lê Chân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Đình Thụy có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn chị Vũ Minh Hoài đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa

lần thứ hai nhưng vắng mặt nên căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương



sự.

- Về nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[3] Anh Nguyễn Đình Thụy và chị Vũ Minh Hoài kết hôn trên cơ sở tự nguyện, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng ngày 18/01/1999. Vì vậy, hôn nhân giữa anh Thụy và chị Hoài là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống anh chị không có hạnh phúc do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung. Tòa án đã tiến hành hoà giải 02 lần nhưng chị Hoài đều vắng mặt thể hiện không thiện chí kết hợp với Tòa án để hoà giải việc đoàn tụ gia đình.

[4] Qua xác minh, thu thập chứng cứ thể hiện nguyên nhân mâu thuẫn chính là do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung. Hai bên gia đình đã khuyên ngăn hòa giải nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2010 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Xét mâu thuẫn giữa anh Thụy và chị Hoài đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Thụy đối với chị Hoài.

+ Về con chung:

[5] Anh Nguyễn Đình Thụy và chị Vũ Minh Hoài có một chung là Nguyễn Phương Thùy, sinh ngày 27/01/2001 đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

+ Về tài sản chung:

[6] Anh Nguyễn Đình Thụy không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí:

[7] Anh Nguyễn Đình Thụy phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

[8] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình Thụy được ly hôn chị Vũ Minh Hoài.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đình Thụy và chị Vũ Minh Hoài có một chung là Nguyễn Phương Thùy, sinh ngày 27/01/2001 đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đình Thụy không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đình Thụy phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005767 ngày 25/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Đình Thụy đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Anh Nguyễn Đình Thụy và chị Vũ Minh Hoài được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 18/01/1999);
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

Nơi nhận:

- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 18/01/1999);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

